TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **120/**2019/HSST
Ngày: 25/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Bá Huynh

2. Ông Đỗ Gia Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

***- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm*:** Ông Lê Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2019, tại Trụ sở tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 11/2019/HSST, ngày 03 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2018/QĐST ngày 27/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Phùng Đ, sinh năm 1976; NKTT: Thôn Sài Khê, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Phùng Thắng, sinh năm 1950, con bà: Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1953; gia đình có 2 con, bị cáo là con thứ nhất; có 01 con, sinh năm 1996. **Tiền sự**: Không. **Tiền án:** *1. Tại bản bản án số 63/2001/HSST ngày 30/11/2001, Tòa án nhân dân huyện Phước Long, Bình Phước xử 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 48 tháng về tội Trộm cắp T sản, (trị giá T sản khoảng 27.000.000 đồng– chưa được xoá án tích; 2. Tại bản bản án số 191/2003/HSST ngày 30/5 và 02/6/2003, Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử 7 năm tù về tội Trộm cắp T sản (trị giá T sản 204.000.000 đồng) và tổng hợp với 24*

tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 63 ngày 30/11/2001 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, Bình Phước. Buộc chấp hành hình phạt chung là 9 năm tù (Án số 191/HSST) – chưa được xoá án tích; 3. Tại bản bản án số 139/2003/HSST ngày 14/10/2003, Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước xử 4 năm tù về tội Trộm cắp T sản, 2 năm tù về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng và tổng hợp 09 năm tù của Bản án số 191/HSST ngày 30/5, 02/6/2003 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, buộc chấp hành hình phạt chung là 15 năm tù (Án số 139/HSST). Ra trại ngày 23/10/2013 – chưa được xoá án tích; 4. Tại bản bản án số 840/2016/HSST ngày 27/5/2016, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử 3 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp T sản (trị giá T sản 60.000.000 đồng). Ra trại ngày 12/02/2018;

Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm. Danh chỉ bản số 57 do công an quận Nam Từ Liêm lập ngày 17/12/2018. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Bố Lá, tỉnh Bình Dương, theo bản án số 85/2019/HSST ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Hiện bản án chưa có hiệu lực pháp luật đang chờ xét xử phúc Thẩm) – Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Kiều Đăng T, sinh năm 1993; NKTT: Thôn Đồng Kho, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: nhân viên bán hàng BigC Thăng Long; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kiều Quốc Thách, sinh năm 1970, con bà: Kiều Thị Hợp, sinh năm 1969; Gia đình có 2 chị em , bị cáo là con thứ hai. Có vợ là: Đỗ Thị Hoàng Anh, sinh năm: 1988(Đã ly hôn năm 2018); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016. **Tiền án, Tiền sự**: Chưa. Danh chỉ bản số 551 do công an quận Nam Từ Liêm lập ngày 07/8/2018. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/8/2018. Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 10/8/2018. Bị cáo hiện đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Vũ Đức Trung, sinh năm 1987.

HKTT: Xã Sao Đỏ, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền để tiêu xài và khoảng 07 giờ 00 ngày 01/08/2018, Nguyễn Phùng Đại đã điện thoại rủ Kiều Đăng Tài đi trộm cắp tài sản, Tài đồng ý. Đại chuẩn bị sẵn một chiếc vam phá khóa và sử dụng xe máy

nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 29D1-80272 chở Tài đi đến khu vực sân vận động Mỹ Đình để trộm cắp T sản, trên đường đi Đ dặn T "cứ ngồi trên xe, gài số 1, nếu có động thì chạy". Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực bãi để xe máy trước cửa khán đài B Sân vận động Quốc gia Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Đại và Tài phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen - trắng, BKS 33R3 - 9842 của anh Vũ Đức Trung đang để trước cửa quán Massage tại khán đài B, không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Sau đó, Tài ngồi trên xe máy Sirius, gài sẵn số 1 nổ máy để cảnh giới còn Đại xuống xe, dùng chiếc vam phá khóa đã chuẩn bị từ trước tiến đến phá khoá chiếc xe máy Wave, khi đang phá khóa điện nhưng chưa phá được thì bị anh Từ Ngọc Giang và Nguyễn Văn Hoàng là bảo vệ quán Massage phát hiện rút chìa khóa xe mà T đam cắm khóa ở xe, lợi dụng sơ hở Đại lấy được chìa khóa xe từ tay bảo vệ đã phóng xe chạy thoát còn T bị bắt giữ cùng tang vật.

Nguyễn Phùng Đ sau đó bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bắt và khởi tố về tội Trộm cắp T sản trong vụ án xảy ra ngày 06/10/2018 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen - trắng, BKS 33R3 - 9842.

- 01 điện thoại di động Iphone 7 có số điện thoại 0987998228 thu giữ của Kiều Đăng T.

Tại bản kết luận định giá T sản số 490 ngày 18/8/2018 của Hội đồng định giá T sản trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: *xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen - trắng, BKS 33R3 - 9842 trị giá 5.000.000 đồng.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phùng Đ và Kiều Đăng T khai nhận hành vi trộm cắp T sản nêu trên. Đối với chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS 29D1-80272, Đ mượn của người bạn tên Phương (Hiện không xác định được), sau khi bỏ chạy thoát Đ đã trả lại xe cho Phương nên Cơ quan điều tra không xác định làm rõ và thu hồi được. Quá trình xác minh, xác định BKS 29D1-80272 là BKS được cấp cho xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, chủ sở hữu là anh Trần Huy Hùng, hiện vẫn đang sử dụng.

Ngày 02/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã trao trả xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen - trắng, BKS 33R3 – 9842 cho anh Vũ Đức Trung, anh Trung không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của minh như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 21/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Phùng Đ về tội "Trộm cắp T sản" theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Kiều Đăng T về tội "Trộm cắp T sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Bị cáo Đ có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được xét xử vắng mặt vì hiện nay bị cáo đang bị giam giữ tại trại giam Bố Lá tỉnh Bình Dương, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra. Bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội được cải tạo tại nhà ở với gia đình để giúp gia đình vì hiện nay bị cáo là người lao động chính trong gia đình vợ đã ly hôn hiện nay đang nuôi con nhỏ.

- Đ diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Phùng Đ từ 36 đến 42 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Kiều Đăng T từ 06 đến 09 tháng tù.

Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 05/6/2019 Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm nhận được đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Phùng Đ. HĐXX thấy đơn xin xét xử vắng mặt và lý do xin xử vắng mặt của bị cáo phù hợp với quy đinh của pháp luật nên căn

cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 HĐXX xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Phùng Đ.

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa và lời khai của bị cáo Đ có trong trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các T liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ ngày 01/8/2018, tại cửa khán đài B, Sân vận động Quốc gia Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Phùng Đ và Kiều Đăng T đã có hành vi trộm cắp xe máy nhãn hiệu Honda Wave S BKS 33R3 - 9842 trị giá 5.000.000 đồng của anh Vũ Đức Trung.

Các bị cáo khai nhận tội. Tang vật đã thu hồi trao trả cho bị hại, anh Trung không yêu cầu bồi thường về dân sự.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Phùng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp T sản*" theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; hành vi của bị cáo Kiều Đăng T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp T sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu T sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Căn cứ vào bản kết luận định giá T sản số 490 ngày 18/8/2018 của Hội đồng định giá T sản trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: *xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen - trắng, BKS 33R3 - 9842 trị giá 5.000.000 đồn;* các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý

nhận thức được hành vi của mình là sai nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bị cáo Đ sau khi bỏ trốn tiếp tục phạm tội hiện đang chấp hành án tại Trại giam Bố Lá, tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh theo bản án số 85/2019/HSST ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Hiện bản bán chưa có hiệu lực pháp luật). Bị cáo có nhân thân xấu, là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tôi, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn trong quá trình điều tra, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật cần phải có một bản án nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên HĐXX xem xét hành vi của bị cáo phạm tôi

chưa đạt được quy định tại Điều 15, Khoản 3, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T có nhân thân tốt phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, T sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại gây thiệt hại không lớn, bị cáo đồng phạm vai trò thứ yếu. Bị cáo phạm tội chưa đạt được quy định tại Điều 15, Khoản 3, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình đã ly hôn vợ hiện nuôi con nhỏ, gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, do vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được phân tích ở trên, người bị hại anh Vũ Đức Trung đã nhận lại T sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Đ có nhân thân xấu, phạm tội lần này thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm, cần phải xử mức án nghiêm cách ly bị cáo Đ ra khỏi đời sống xã hội khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo suy nghĩ về những hành vi của bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo T Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện. Giao bị cáo cho UBND xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 02/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã trao trả xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen - trắng, BKS 33R3 – 9842 cho anh Vũ Đức Trung, anh Trung không có yêu cầu bồi thường về dân sự, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị cáo T sử dụng điện thoại để liên hệ với bị cáo Đ để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 có số điện thoại 0987998228 thu giữ của Kiều Đăng T.

[7] Về đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Phùng Đ từ 36 đến 42 tháng tù; tuyên phạt bị cáo Kiều Đăng T từ 06 đến 09 tháng tù. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm chưa

phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nên xử với mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 15, Điều 38, Khoản 3 Điều 57, Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phùng Đ phạm tội: "*Trộm cắp T sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phùng Đ 30 *(Ba mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ vào Điều 15, Khoản 3, Điều 57, Khoản 1 Điều 65, Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, Điểm h, s Khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Đăng T phạm tội: "*Trộm cắp T sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Kiều Đăng T 06 *(Sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng *(mười hai)* kể từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo về UBND xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trường hợp người được thi hành án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 mầu đen, Imel 355344087706399 lắp sim 0987998228. Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo biên bản giao nhân vật chứng số 58 ngày 03/01/2019

Về án phí: Mỗi bị cáo Nguyễn Phùng Đ, Kiều Đăng T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị cáo, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Kế Hiền

Nơi nhận:
- *Bị cáo, người liên quan;*
- *TT lý lịch-Sở tư pháp Hà Nội;*
- *VKSND Q. Nam Từ Liêm*
- *VKSND thành phố Hà Nội*
- *TAND thành phố Hà Nội*
- *Công an quận Nam Từ Liêm*
- *Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;*
- *Lưu HS-VP*

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 mầu đen, Imel 355344087706399 lắp sim 0987998228. Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo biên bản giao nhân vật chứng số 58 ngày 03/01/2019

Về án phí: Mỗi bị cáo Nguyễn Phùng Đ, Kiều Đăng T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị cáo, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Kế Hiền